

Hòa Bình, ngày 03 tháng 02 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 211/TLST-DS ngày 11 tháng 10 năm 2024.

**XÉT THẤY**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: Quỹ tín dụng nhân dân VM

Địa chỉ: a15, xVMB, hHB, tBL.

Đại diện theo pháp luật: Bà Lê Thị Phương K, chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người được ủy quyền: Ông Phạm Hoàng Q, chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị- Quỹ tín dụng nhân dân VM

(Văn bản ủy quyền số: 21/GUQ-QTDVM ngày 05/07/2024)

Bị đơn- Ông Trần S, sinh năm 1946 (chết)

Bà Thạch Thị S, sinh năm 1947

Địa chỉ: atta1, ttHB, hHB, tBL.

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Trần S gồm:

Bà Thạch Thị S, sinh năm 1947

Ông Trần Thanh T, sinh năm 1979

Bà Trần Thị H, sinh năm 1982

Bà Trần Thị Ngh, sinh năm 1986

Ông Trần Phương N, sinh năm 1981

Địa chỉ: atta1, ttHB, hHB, tBL.

**II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

1. Bà Thạch Thị S có nghĩa vụ thanh toán cho Quỹ tín dụng nhân dân VM số tiền tính đến ngày 23/01/2025 tổng số tiền gốc và lãi là 70.119.000đồng trong đó số tiền gốc là 40.000.000đồng và tiền lãi trong hạn 17.771.000đồng và lãi quá hạn là 12.348.000đồng

Trường hợp bà S, ông Trần Thanh T, bà Trần Thị H, bà Trần Thị Ngh, ông Trần Phương N không khả năng thanh toán nợ thì bà S, ông Trần Thanh T, bà Trần

Thị H, bà Trần Thị Ngh, ông Trần Phương N giao tài sản thế chấp và toàn bộ tài sản trên đất để phát mãi trả nợ là:

- Quyền sử dụng diện tích đất số BĐ 097890, tại thửa số 365, tờ bản đồ số 10, diện tích 6.356,6m<sup>2</sup> loại đất trồng lúa, do ông Trần Văn S, bà Thạch Thị S đứng tên và được UBND huyện Hòa Bình cấp ngày 24/03/2011.

**Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ:** Quỹ tín dụng nhân dân VM đã nộp 1.000.000đồng tiền tạm ứng chi phí tố tụng theo biên lai thu ngày 12/08/2024 tại Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, đã chi hết 1.000.000đồng. Buộc bà S hoàn lại cho Quỹ tín dụng nhân dân VM số tiền là 1.000.000đồng

Kể từ ngày 24/01/2025, bà S phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Quỹ tín dụng nhân dân VM cho vay thì lãi suất mà bà S phải tiếp tục thanh toán cho Quỹ tín dụng nhân dân VM cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Quỹ tín dụng nhân dân VM cho vay.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Bà Thạch Thị S được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án, lệ phí Tòa án. (Do bà Thạch Thị S là người cao tuổi, bà S có đơn miễn nộp tiền tạm ứng án phí).

Quỹ tín dụng nhân dân VM phải chịu 876.487đồng nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu. Quỹ tín dụng nhân dân VM đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 4.000.000đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005642 ngày 11 tháng 10 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoà Bình. Quỹ tín dụng nhân dân VM được đối trừ số tiền 876.487đồng và Quỹ tín dụng nhân dân VM được hoàn lại số tiền 3.123.513đồng, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoà Bình.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**THẨM PHÁN**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hòa Bình;
- THA huyện Hòa Bình
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Nguyễn Chí Thương**